

# Nâng cao bản lĩnh chính trị cho cán bộ cấp cơ sở hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh

**Đinh Thị Thúy Hải<sup>(\*)</sup>**

**Tóm tắt:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về bản lĩnh chính trị của cán bộ có ý nghĩa sâu sắc cả về lý luận và thực tiễn đối với công tác xây dựng Đảng hiện nay. Trong điều kiện Việt Nam đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế sâu rộng, đội ngũ cán bộ, nhất là ở cấp cơ sở càng phải không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Bài viết đi sâu làm rõ những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên và vận dụng trong nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ cấp cơ sở hiện nay.

**Từ khóa:** Bản lĩnh chính trị, Cán bộ cấp cơ sở, Tư tưởng Hồ Chí Minh

**Abstract:** Ho Chi Minh's thought on the political bravery of officials has profound theoretical and practical significance for the current Party building. In the context of comprehensively and synchronously promoting innovations and deep international integration, Vietnamese officials, especially the ones at local level, must constantly cultivate, train and improve their political skills to fulfil the task requirements. The article delves into and clarifies the basic contents of Ho Chi Minh's thought on the political bravery of officials and party members, and its application in improving that of local officials today.

**Keywords:** Political Bravery, Local Civil Servants, Ho Chi Minh's Thought

## 1. Mở đầu

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến xây dựng yếu tố chính trị - tinh thần của Đảng, nâng cao bản lĩnh chính trị (BLCT) của người cách mạng để đáp ứng những đòi hỏi của công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Tư tưởng của Người về BLCT của cán bộ đến nay vẫn vẹn nguyên giá trị, là tiền đề quan trọng để Đảng kế thừa, vận dụng sáng tạo

trong xây dựng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở giai đoạn hiện nay.

## 2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về bản lĩnh chính trị của cán bộ

BLCT là phẩm chất chính trị của mỗi người hay cộng đồng người đã phát triển đến mức người đó, cộng đồng đó có thể tự quyết định một cách độc lập, sáng tạo suy nghĩ và hành vi chính trị của mình, trước những chuyển biến, những tình huống phức tạp về chính trị và không dao động, thay đổi trước những tác động bên ngoài. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn xem

<sup>(\*)</sup> ThS., Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong thành phố Hà Nội; Email: dinhhaint@gmail.com

BLCT là phẩm chất đặc biệt quan trọng của người cán bộ.

### **2.1. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về BLCT của cán bộ**

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, BLCT của người cán bộ thể hiện ở những điểm sau:

*Giữ vững tính đảng, tính giai cấp trong mọi hoàn cảnh, mọi thời điểm:* Năm 1947, trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên cần phải có tính đảng mới làm được việc. Kém tính đảng, thì việc gì cũng không làm nên” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 5, 2011: 307). Tính đảng là luôn “nhận rõ phải, trái. Giữ vững lập trường. Tận trung với nước. Tận hiếu với dân” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 9, 2011: 354); là “phải quyết tâm suốt đời phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân. Đó là phẩm chất cao quý của người cách mạng, đó là đạo đức cách mạng, đó là tính đảng, tính giai cấp, nó đảm bảo cho sự thắng lợi của Đảng, của giai cấp, của nhân dân” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 11, 2011: 611). Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra đặc tính cách mạng của giai cấp công nhân, đó là kiên quyết, triệt để, tập thể, có tổ chức, có kỷ luật. Người luôn đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, phải thể hiện rõ tính tiên phong gương mẫu, phải dũng cảm nhất, cách mạng nhất, luôn gan góc đương đầu với bọn đế quốc thực dân.

*Kiên định mục tiêu, lý tưởng cách mạng, thấu đáo, triệt để vận dụng đúng đắn triết lý “dĩ bất biến, ứng vạn biến”:* “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” có thể hiểu là lấy cái không thay đổi để đối phó với muôn sự thay đổi. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Mục đích bất di bất dịch của ta vẫn là hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ. Nguyên tắc của ta thì phải vững chắc, nhưng sách lược của ta thì linh hoạt. Các công tác phải phối hợp và liên hệ với nhau, bộ phận phối hợp

với toàn cục, v.v... Mỗi công tác phải hợp với từng nơi, từng lúc, từng hoàn cảnh” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 8, 2011: 555). “Dĩ bất biến” chính là luôn kiên định mục tiêu, lý tưởng cách mạng, là lòng yêu nước, là khát vọng độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc. “Ứng vạn biến” là linh hoạt, mềm dẻo về sách lược. Để thực hiện được cái “bất biến” ấy, trong những tình thế hiểm nghèo, gian nan thử thách khắc nghiệt, người cách mạng phải vững vàng, dũng cảm, sáng suốt và mưu lược để áp dụng muôn vàn cái “vạn biến”. Sự kiên định về mục tiêu, lý tưởng cách mạng kết hợp với sự linh hoạt, mềm dẻo trong sách lược, trong từng thời kỳ cách mạng, trong mọi hoàn cảnh chính là nét độc đáo thể hiện BLCT của cán bộ, đảng viên.

*Sẵn sàng dấn thân, dám đương đầu với khó khăn thử thách, không sợ hi sinh, gian khổ để hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ mà Đảng, nhân dân giao phó:* Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “tiêu chuẩn số một của người cách mạng là quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 11, 2011: 605); “vô luận trong hoàn cảnh nào, người đảng viên cũng phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 11, 2011: 607), phải là những người “dũng cảm nhất, cách mạng nhất” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 12, 2011: 407). Đánh giá về những cống hiến, hi sinh của cán bộ, đảng viên trong sự nghiệp cách mạng, Người nhấn mạnh: “... rất nhiều cán bộ, đảng viên tỏ rõ anh dũng, gương mẫu, gian khổ đi trước, hưởng thụ đi sau và đã làm nên những thành tích rất vẻ vang” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 15, 2011: 546).

*Có tinh thần trách nhiệm, có gan phụ trách, có gan làm:* Trong bài “Tinh thần trách nhiệm” đăng trên báo *Nhân dân* số 36 ngày 13/12/1951, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ “Tinh thần trách nhiệm là

gì? Là khi Đảng, Chính phủ hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt qua khó khăn, làm cho thành công. Làm một cách cầu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy là không có tinh thần trách nhiệm” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 7, 2011: 248). Có tinh thần trách nhiệm là phải “nắm vững chính sách, đi đúng đường lối quần chúng, làm tròn nhiệm vụ” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 7, 2011: 249).

*Nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo:* Độc lập đồng nghĩa với không phụ thuộc, không bắt chước. Tự chủ có nghĩa là xuất phát từ vị trí, vai trò của mình, chủ thể tự thân làm chủ mọi suy nghĩ, hành vi của mình, làm chủ công việc của mình, tự thấy mình phải có trách nhiệm với tập thể, với quốc gia, với dân tộc mình. Sáng tạo là sẵn sàng từ bỏ những cái cũ, cái lạc hậu, cái không còn phù hợp đang cản trở sự phát triển; đồng thời, tiếp thu những cái mới, tiến bộ, phù hợp đáp ứng những đòi hỏi của cuộc sống. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ, đảng viên phải “chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ, tốt tươi”; “chỉ có những người cách mạng chân chính mới thu hái được những điều hiểu biết quý báu của các đời trước để lại” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 15, 2011: 357, 617). Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải năng động, sáng tạo, tự động thực hiện công việc phù hợp với tình hình, hoàn cảnh cụ thể, nhưng không tự tiện: “Có mắt ta phải trông, có óc ta phải nghĩ, có tay ta phải làm chứ” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 4, 2011: 44).

Như vậy, có thể hiểu người cán bộ, đảng viên có BLCT là người kiên định, vững vàng với mục tiêu, lý tưởng của Đảng; có niềm tin sắt đá vào chủ nghĩa Marx-Lenin; không

dao động trước mọi tình huống, quyết tâm phấn đấu, vượt mọi khó khăn gian khổ để hoàn thành nhiệm vụ, vì lợi ích của Đảng và của nhân dân; giải quyết chính xác và nhanh chóng những vấn đề chính trị thực tiễn, đúng với quy luật khách quan và phù hợp với điều kiện lịch sử - cụ thể trên cương vị chức trách, nhiệm vụ được giao.

## **2.2. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về các biện pháp rèn luyện BLCT cho cán bộ, đảng viên**

*Một là, tăng cường giáo dục lý luận chính trị.* Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, giáo dục lý luận chính trị là một trong những biện pháp quan trọng nhất để nâng cao BLCT của cán bộ, đảng viên. “Nêu không giáo dục cho đảng viên làm cách mạng mà cứ yêu cầu họ làm cách mạng thì họ không làm tròn được nhiệm vụ” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 15, 2011: 249). Lý luận chính trị “như cái kim chỉ nam, nó chỉ phương hướng cho chúng ta trong công việc thực tế. Không có lý luận thì lúng túng như nhắm mắt mà đi” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 5, 2011: 247). Để nâng cao BLCT cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Phải đào tạo nhiều cán bộ phụ trách, ham làm việc. Có thể Đảng mới thành công” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 5, 2011: 320). Người xác định rõ, giáo dục lý luận chính trị để giúp cán bộ, đảng viên có thể giới quan khoa học và phương pháp luận đúng đắn, nhân sinh quan cách mạng, kiên định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, không dao động trước bất kỳ khó khăn, thử thách nào.

*Hai là, nâng cao đạo đức cách mạng.* Chủ tịch Hồ Chí Minh xem đạo đức cách mạng là gốc, là nền tảng của người cách mạng. Đạo đức cách mạng giúp cán bộ, đảng viên luôn vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách; luôn giữ được nhân cách, bản lĩnh của người cộng sản trong mọi

hoàn cảnh, không dễ bị thay đổi trước những xoay vần, biến thiên của thời cuộc. Người khẳng định: “có đạo đức cách mạng thì khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 11, 2011: 602); “khi gặp thuận lợi và thành công cũng vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất phác, khiêm tốn, “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”; lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ; không công thân, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hóa. Đó cũng là biểu hiện của đạo đức cách mạng” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 11, 2011: 603). Nâng cao đạo đức cách mạng sẽ góp phần nâng cao BLCT của cán bộ để “giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khổ không thể chuyển lay, uy lực không thể khuất phục” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 7, 2011: 50).

*Ba là, coi trọng rèn luyện cán bộ, đảng viên trong thực tiễn.* Để nâng cao BLCT cho cán bộ, đảng viên, phải kết hợp chặt chẽ các biện pháp tư tưởng và tổ chức, lý luận và thực tiễn, giữa giáo dục nâng cao nhận thức lý luận, quan điểm tư tưởng với rèn luyện trong thực tiễn. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thông qua rèn luyện để cán bộ, đảng viên ngày càng bản lĩnh hơn, trưởng thành hơn, cống hiến cho sự nghiệp cách mạng nhiều hơn. Người chỉ rõ: “Nếu ai không chịu nổi thử thách, trước sự kiểm tra nghiêm khắc mà công bằng của quần chúng, thì người ấy chỉ có thể mình tự trách mình. Nếu thắng lợi trong cuộc thử thách, thì chắc chắn thành người cán bộ tốt, cần cho kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 8, 2011: 462-463).

### **3. Bản lĩnh chính trị của cán bộ cấp cơ sở hiện nay**

Kế thừa di sản tư tưởng về BLCT của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định xây dựng BLCT

cho đội ngũ cán bộ, trong đó có cán bộ cấp cơ sở phù hợp với điều kiện hoàn cảnh đất nước là một nhiệm vụ quan trọng. Điều này xuất phát từ vị trí, vai trò, tầm quan trọng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở. Họ là cầu nối không thể thiếu giữa Đảng với nhân dân, giữa công dân với Nhà nước; trực tiếp tuyên truyền, phổ biến, vận động và tổ chức nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn dân cư, giải quyết mọi nhu cầu của nhân dân, bảo đảm sự phát triển kinh tế của địa phương, duy trì trật tự, an ninh, an toàn xã hội trên địa bàn. Do tính chất công việc, cán bộ cấp cơ sở vừa giải quyết những công việc hằng ngày, vừa phải quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên, lại phải nắm tình hình thực tiễn ở địa bàn dân cư để từ đó đề ra kế hoạch, chủ trương, biện pháp đúng đắn, thiết thực, phù hợp. Nhiệm vụ của cán bộ cấp cơ sở rất nặng nề, vai trò của họ có tính then chốt đòi hỏi họ phải có BLCT thật sự vững vàng, có tinh thần cống hiến cao mới đảm đương được yêu cầu công việc. Thực tế đã chứng minh, sức mạnh của hệ thống chính trị, sự ổn định của xã hội, sự phát triển sâu rộng và hiệu quả của phong trào cách mạng của quần chúng luôn gắn liền với phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực của đội ngũ cán bộ này.

Đánh giá kết quả hơn 20 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3 khóa VIII, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII nhận định đội ngũ cán bộ các cấp đã có bước trưởng thành, phát triển về nhiều mặt, chất lượng ngày càng được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ (trong đó có đội ngũ cán bộ cấp cơ sở) có lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị

vững vàng, có đạo đức, lối sống giản dị, gương mẫu, có ý thức tổ chức kỷ luật, luôn tu dưỡng, rèn luyện, trình độ, năng lực được nâng lên, phấn đấu, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nhiều cán bộ năng động, sáng tạo, thích ứng với xu thế hội nhập, có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế. Đa số cán bộ lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở các cấp có năng lực, phẩm chất, uy tín. Cán bộ cấp chiến lược có bản lĩnh chính trị, kiên định chủ nghĩa Marx - Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có tư duy đổi mới, có khả năng hoạch định đường lối, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện<sup>1</sup>.

Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận cán bộ cấp cơ sở “suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ vẫn còn diễn biến phức tạp” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Tập II, 2021: 222). Một bộ phận có “BLCT không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Tập II, 2021: 168). Mặt khác, “việc giáo dục tư tưởng, chính trị cho cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên, một bộ phận đảng viên chưa nắm được chủ trương, đường lối của Đảng. Việc học tập lý luận chính trị tuy có nhiều cố gắng, nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Tập II,

2021: 172). Ngoài ra, việc đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc trên lĩnh vực chính trị tư tưởng thiếu sắc bén và hiệu quả có lúc chưa cao.

Những hạn chế trên bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân, trong đó chủ yếu do trình độ lý luận của cán bộ cấp cơ sở còn hạn chế, dẫn đến nhận thức về chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng chưa đạt tới độ sâu sắc, chưa thấy được bản chất cách mạng và khoa học. Vì thế, chưa thực sự chuyển hóa thành lập trường, phương pháp, niềm tin lý tưởng của bản thân. Do ảnh hưởng của tàn dư cơ chế quan liêu bao cấp và mặt trái cơ chế thị trường, một bộ phận cán bộ cấp cơ sở dao động, lúng túng trước những diễn biến phức tạp của tình hình chính trị, xã hội trong nước và thế giới; chưa thực sự vững vàng, kiên định trước những biến động chính trị - xã hội. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cũng là một nguyên nhân trực tiếp khiến một bộ phận cán bộ cấp cơ sở thiếu sức đề kháng để chống lại những cám dỗ của vật chất, tiền tài, địa vị, danh vọng cá nhân, từ đó sa ngã dẫn đến tham ô, tham nhũng, đi ngược lại lợi ích của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Trước yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, đòi hỏi phải nâng cao hơn nữa BLCT cho cán bộ cấp cơ sở. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định: “Nâng cao lập trường, BLCT, trình độ trí tuệ, tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Tập I, 2021: 181), trong đó có đội ngũ cán bộ cấp cơ sở.

**4. Một số đề xuất nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị cho cán bộ cấp cơ sở hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh**

Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của cách mạng trong giai đoạn mới, có thể thấy

<sup>1</sup> Xem thêm: <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-xii/ngghi-quyet-so-26-nqtw-ngay-1952018-hoi-nghi-lan-thu-bay-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xii-ve-tap-trung-xay-dung-doi-374>

việc nâng cao BLCT cho cán bộ cấp cơ sở hiện nay theo tư tưởng tư tưởng Hồ Chí Minh là rất cần thiết. Theo đó, một số biện pháp có thể gợi ý như sau:

*Một là*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với việc nâng cao BLCT cho cán bộ cấp cơ sở thời kỳ mới. Theo đó, mỗi cấp ủy, tổ chức đảng phải thấy rõ BLCT, phẩm chất, năng lực của cán bộ cấp cơ sở cấu thành nên BLCT của Đảng, ảnh hưởng quyết định đến năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Do vậy, phải thường xuyên, liên tục rèn luyện BLCT cho cán bộ cấp cơ sở, xem đó là yêu cầu vừa bức thiết vừa thường xuyên của công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Gắn việc rèn luyện để nâng cao BLCT với việc phát huy tính tiên phong, gương mẫu, thống nhất giữa nói và làm của cán bộ cấp cơ sở nói chung, cán bộ lãnh đạo chủ chốt và người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương nói riêng. Xây dựng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở có BLCT vững vàng, phẩm chất, năng lực toàn diện là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng, phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Những chủ trương, quan điểm nhất quán về xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung, cán bộ cấp cơ sở nói riêng cần được từng cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên thấm nhuần sâu sắc và nhận thức đúng đắn với quyết tâm chính trị cao trong quá trình thực hiện.

*Hai là*, tăng cường giáo dục lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ cấp cơ sở. Để có đội ngũ cán bộ cấp cơ sở tốt, công tác giáo dục lý luận chính trị phải được triển khai bài bản, có kế hoạch, có lộ trình nhằm đào tạo được đội ngũ cán bộ cấp cơ sở một cách toàn diện về chính trị, tư tưởng, chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức cách mạng, phong cách công tác, có

khả năng “tự đề kháng”, “tự miễn dịch” với những cám dỗ, tiêu cực từ kinh tế thị trường và những thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch. Thông qua giáo dục lý luận chính trị, cần nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ cấp cơ sở về tầm quan trọng, nội dung, bản chất, giá trị và việc vận dụng chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Cần tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quy định của Đảng về học tập lý luận chính trị, trong đó tập trung thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý; Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về “công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030”; Chỉ thị số 23-CT/TW ngày 09/02/2018 của Ban Bí thư khóa XII “về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới”; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Bí thư về đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận;...

*Ba là*, phát huy tính tích cực, tự giác rèn luyện BLCT của cán bộ cấp cơ sở. Tính tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ là yếu tố quan trọng để cán bộ cấp cơ sở có thể nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực công tác, đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi của sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế. Các cấp ủy, tổ chức đảng cần thường xuyên giáo dục cho cán bộ cấp cơ sở về tầm quan trọng của việc tự giáo dục, tự học tập, nghiên cứu, tu dưỡng,

rèn luyện gắn với đề cao trách nhiệm nêu gương trong rèn luyện BLCT. Từng cán bộ cấp cơ sở cần có thái độ kiên quyết trong đấu tranh với những biểu hiện vi phạm; đề cao tính tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, trong công tác và trong cuộc sống hằng ngày; chống chủ nghĩa cá nhân; kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” với đấu tranh phòng, chống âm mưu, thủ đoạn “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, góp phần xây dựng trận địa tư tưởng vững chắc trong cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng các tổ chức đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

*Bốn là*, tăng cường rèn luyện cán bộ cấp cơ sở trong thực tiễn. Đảng chỉ rõ: “Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa học tập lý luận với rèn luyện, thử thách cán bộ trong thực tiễn để nâng cao BLCT; khắc phục tình trạng ngại học, lười học lý luận chính trị trong cán bộ, đảng viên” (Đảng Cộng sản Việt Nam, Tập II, 2021: 236). Thực tế cho thấy, BLCT của cán bộ cấp cơ sở có điều kiện bộc lộ rõ khi được trải nghiệm trong môi trường thực tiễn nhiều khó khăn, thử thách, phức tạp và nhạy cảm về chính trị, nhiều cám dỗ. Tình huống phức tạp về chính trị là dung môi tốt nhất để thử, để nhận biết BLCT của cán bộ; càng nhiều khó khăn, thử thách thì BLCT càng bộc lộ rõ. Bên cạnh đó, cần thực hiện tốt việc luân chuyển cán bộ trong diện quy hoạch, nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt ở cơ sở, trong đó tập trung vào cán bộ trẻ, có năng lực, triển vọng, trong quy hoạch từ cấp trên xuống cơ sở và giữa các địa phương, cơ quan, đơn vị nhằm đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện, thử thách cán bộ và làm cơ sở lựa chọn, bố trí, sử dụng cán bộ. Làm tốt việc phát hiện, quy hoạch, đào

trào, bồi dưỡng, bố trí cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội và triển vọng phát triển vào vị trí lãnh đạo, quản lý. Các cấp ủy cần có kế hoạch, lộ trình để thực hiện hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ và luân chuyển cán bộ, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, công bằng, ngăn chặn tiêu cực, khắc phục tình trạng cục bộ, lợi ích nhóm và sự khép kín trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ ngang tầm nhiệm vụ trong từng giai đoạn cách mạng.

*Năm là*, làm tốt công tác đánh giá, phân loại, chú trọng yếu tố BLCT của cán bộ cấp cơ sở. Tiếp tục đổi mới phương pháp đánh giá, xếp loại cán bộ trên cơ sở xây dựng các tiêu chí cụ thể để đánh giá, xếp loại cán bộ, xem xét về lập trường giai cấp, tư tưởng chính trị. Khi xem xét, đánh giá cán bộ cấp cơ sở về BLCT, cần căn cứ vào đặc thù từng lĩnh vực, vị trí, từng địa phương mà họ công tác, cần khắc phục triệt để cách đánh giá chung chung, hình thức; phải hướng tới mục tiêu nhằm giúp cá nhân “tự soi”, “tự sửa” lại mình. Đồng thời, trong đánh giá cũng phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục. Bên cạnh đó, cần nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát để phòng ngừa sai phạm, sàng lọc, kiên quyết đưa ra khỏi Đảng, xử lý nghiêm những đảng viên thoái hóa về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện tiêu cực như tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

## **5. Kết luận**

Nâng cao BLCT là cơ sở để đội ngũ cán bộ nói chung, cán bộ cấp cơ sở nói riêng

không chùn bước trước kẻ thù, không nao núng trước cám dỗ của vật chất, tiền tài, địa vị, danh vọng; dám đấu tranh vì lẽ phải, bảo vệ cái tốt, thẳng thắn lên án cái xấu, cái tiêu cực. Nâng cao BLCT còn giúp cán bộ cấp cơ sở dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm; dám đương đầu với mọi khó khăn, dám chịu trách nhiệm; không dao động trước mọi tình huống chính trị phức tạp trong nước và quốc tế; luôn đặt lợi ích của nhân dân, của đất nước lên trên

hết, trước hết; vượt mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ cách mạng □

#### Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Tập I, II, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. *Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 4, 5, 7, 8, 9, 11, 12, 15, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.

(tiếp theo trang 20)

#### 5. Kết luận

PEPI bước đầu đã được triển khai đồng bộ tại các địa phương trên toàn quốc, trong đó có tỉnh Bình Định, qua đó các địa phương tự đánh giá, so sánh với nhau và từ đó đề ra những giải pháp tăng cường hơn nữa công tác bảo vệ môi trường. Quá trình triển khai PEPI trong các năm từ 2019 đến 2022 gặp nhiều thuận lợi nhưng cũng bộc lộ một số khó khăn, vướng mắc ngay trong cấu trúc và phương pháp tính toán PEPI cũng như trong công tác tổ chức thu thập số liệu của các địa phương. Vì vậy, để PEPI thực sự là một công cụ hữu hiệu, là thước đo chính xác phản ánh đúng kết quả thực hiện và tương quan giữa các địa phương trong công tác bảo vệ môi trường, Bộ TN&MT cần phối hợp với các cơ quan trung ương tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện PEPI, các địa phương cần ban

hành các chương trình, kế hoạch ngắn hạn và dài hạn để từng bước nâng cao kết quả chỉ số cũng như cải thiện chất lượng môi trường, nâng cao sự hài lòng của người dân □

#### Tài liệu tham khảo

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường (2022), *Quyết định số 3979/QĐ-BTNMT phê duyệt và công bố kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2021 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*, <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-nguyen-Moi-truong/Quyết-dinh-3979-QĐ-BTNMT-2022-phe-duyet-Bo-Chi-so-danh-gia-ket-qua-bao-ve-moi-truong-2021-550114.aspx>
2. Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Bình Định (2023), *Báo cáo kết quả thực hiện Bộ chỉ số về bảo vệ môi trường tỉnh Bình Định năm 2022*, Tài liệu lưu trữ tại địa phương.